

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 235/2018/HC-PT

Ngày: 09 - 7 - 2018

V/v “Khiếu kiện Quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Phạm Văn Công

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Yên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Phụng, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 263/2017/TLPT-HC ngày 30 tháng 8 năm 2017 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 16/2017/HCST ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 703/2017/QĐPT-HC ngày 26/10/2017 giữa:

- ***Người khởi kiện:*** Bà Phạm Thị R, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố M, phường T, thị xã T1, tỉnh Bình Dương.

- ***Người bị kiện:*** Ủy ban nhân dân thị xã T1

Địa chỉ: Khu phố Y, phường U, thị xã T1, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim Mai - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T1.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Hồng T2 – Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thị xã T1 (vắng mặt)

(Theo Giấy ủy quyền số 169/GUQ-UBND ngày 03/02/2017 của Chủ tịch ủy ban nhân dân thị xã Tân Uyên)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Văn D, sinh năm 1960 (xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: tổ X, khu phố M, phường T, thị xã T1, tỉnh Bình Dương.

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Phạm Thị R.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện, bà Phạm Thị R trình bày:

Bà Phạm Thị R và ông Trần Văn D là người trực tiếp quản lý và sử dụng phần đất có diện tích 3.524m² thuộc thửa đất số 259, tờ bản đồ số 14 tại phường T, thị xã T1, tỉnh Bình Dương từ năm 1987 đến nay. Năm 1989, ông Đoàn Văn U bán lại cho ông Trần Văn D theo giấy nhượng đất ngày 01/02/1989 diện tích 07 sào và có ghi nhận tứ cận như sau:

- Phía Đông giáp đường lộ
- Phía Tây giáp đất U1,
- Phía Bắc giáp đất T3,
- Phía Nam giáp đất C.

Trong thời gian sử dụng, gia đình bà R đã kê khai đăng ký và thực hiện nghĩa vụ đóng thuế đầy đủ thông qua sổ kê khai diện tích tính thuế, thông báo nộp thuế và biên lai đóng thuế hàng năm, đơn xác nhận việc đóng thuế nhà đất ngày 29/4/2016. Ngày 17/02/2009, Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) huyện T1 (nay là thị xã T1) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R là đúng quy định pháp luật.

Từ những cơ sở trên, bà Phạm Thị R yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương hủy Quyết định số 5286/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 của UBND thị xã T1 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 ngày 17/02/2009 cấp cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R.

- *Người bị kiện, đại diện theo uỷ quyền là ông Đoàn Hồng T2 trình bày:*

Bà Phạm Thị R khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 5286/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 của UBND thị xã T1 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 ngày 17/02/2009 cấp cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R là không có cơ sở, bởi vì:

Ngày 13/8/1999, UBND huyện T1 (nay là thị xã T1) ban hành Quyết định số 590/QĐ-UB về việc giải quyết tranh chấp đất giữa Đoàn Thanh H (do ông Đoàn Văn C1 ủy quyền) với ông Trần Văn D cùng cư ngụ ấp T, xã T, nội dung: Bác đơn tranh chấp của ông Hương và công nhận diện tích 2.426,5m² cho ông Trần Văn D.

Ngày 13/12/2006, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định 5638/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trần Văn D, với nội dung: Điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Quyết định số 3698/QĐ.CT ngày 21/5/2004

của UBND tỉnh Bình Dương, theo hướng giao cho ông Trần Văn D quản lý, sử dụng diện tích 2.518m² và giao cho ông Đoàn Thanh H (đại diện thân tộc) quản lý sử dụng phần thổ mộ có diện tích 1.620m².

Ngày 30/7/2008, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2341/QĐ-UBND về việc điều chỉnh điểm b khoản 1 Điều 1 Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 13/12/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương.

Ngày 22/5/2012, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 1379/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 30/07/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương.

Ngày 30/6/2015, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Thông báo số 117/TB-UBND về ý kiến kết luận của ông Trần Văn N - Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương về việc xử lý giải quyết đơn của bà Phạm Thị R. Nội dung thông báo chỉ đạo cụ thể như sau: "*Giao UBND thị xã T1 thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Trần Văn D và ông Huỳnh Hoàng V (vì Quyết định 2341/QĐ-UBND ngày 30/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh đã bị thu hồi) ..*".

Ngày 23/11/2015, UBND thị xã T1 ban hành Quyết định số 5286/QĐ-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 ngày 17/02/2009 cấp cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R.

Ngày 08/12/2015, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 3208/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn của ông Đoàn Thanh H khiếu nại Quyết định số 590/QĐ-UB ngày 13/8/1999 của Chủ tịch UBND huyện T1.

Xét thấy, vụ việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa bà Phạm Thị R và ông Đoàn Thanh H đã được Chủ tịch UBND huyện T1 (nay là thị xã T1) và Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương giải quyết bằng các Quyết định hành chính khác nhau, nhưng đến nay vẫn chưa có được sự đồng thuận của bà R. Hiện nay, UBND thị xã T1 đang xem xét về việc thực hiện cưỡng chế thực hiện Quyết định số 3208/QĐ-UBND ngày 08/12/2015 của UBND tỉnh Bình Dương.

Mặt khác, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 ngày 17/02/2009 cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R trên cơ sở thực hiện Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 30/7/2008 và Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 13/12/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương.

Ngày 02/5/2012, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 1379/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 30/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương.

Ngày 09/10/2015, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2611/QĐ-UBND thu hồi Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 13/12/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương.

Như vậy, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là trên cơ sở các Quyết định đã bị thu hồi.

Từ những nội dung trên cho thấy, UBND thị xã T1 ban hành Quyết định số 5286/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 ngày 17/02/2009 cấp cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R là đúng quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Trần Văn D trình bày:

Thông nhất ý kiến của bà Phạm Thị R về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5286/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 của UBND thị xã T1 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 ngày 17/02/2009 cấp cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 16/2017/HCST ngày 22 tháng 5 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị R đối với yêu cầu hủy Quyết định số 5286/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 của UBND thị xã T1 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 ngày 17/02/2009 cấp cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/5/2017 người khởi kiện, bà Phạm Thị R kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện là Ủy ban nhân dân thị xã T1 tỉnh Bình Dương và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn D có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

Người khởi kiện, bà Phạm Thị R giữ nguyên kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, hủy Quyết định số 5286/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 của UBND thị xã T1 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 ngày 17/02/2009 cấp cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R, với lý do việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đủ điều kiện và hợp pháp theo quy định của Luật Đất đai 2003.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ các quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung: Việc UBND thị xã T1 cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 ngày 17/02/2009 cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R, là trên cơ sở các quyết định giải quyết tranh chấp đất đai của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương. Nhưng theo kết quả thanh tra thì việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa bà R, ông Do với ông Đoàn Thanh H là chưa đúng thực tế và không phù hợp pháp luật nên các quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã bị thu hồi. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương giao cho UBND thị xã T1 thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên, là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền, là thu hồi có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị R, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành Luật đất đai 2013:

“a) Trường hợp cơ quan điều tra, cơ quan thanh tra có văn bản kết luận Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, nếu kết luận đó là đúng thì quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp; trường hợp xem xét, xác định Giấy chứng nhận đã cấp là đúng quy định của pháp luật thì phải thông báo lại cho cơ quan điều tra, cơ quan thanh tra;”

Vụ việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa bà Phạm Thị R, ông Trần Văn D với ông Đoàn Thanh H đã được Chủ tịch UBND huyện T1 (nay là thị xã T1) và Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương giải quyết bằng các Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai khác nhau.

[2] Trên cơ sở các quyết định giải quyết tranh chấp đất đai như sau:

Tại Quyết định số 590/QĐ-UB ngày 13/8/1999 của Chủ tịch UBND huyện T1 (nay là thị xã T1) giải quyết tranh chấp đất đai giữa ông Đoàn Thanh H với ông Trần Văn D, có nội dung: Bác đơn tranh chấp của ông Hương và công nhận diện tích 2.2426,5 m² cho ông Trần Văn D.

Tại Quyết định 5638/QĐ-UBND ngày 13/12/2006, UBND tỉnh Bình Dương về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trần Văn D có nội dung: Điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Quyết định số 3698/QĐ.CT ngày 21/5/2004 của UBND tỉnh Bình Dương, theo hướng giao cho ông Trần Văn D quản lý, sử dụng diện tích 2.518m² và giao cho ông Đoàn Thanh H (đại diện thân tộc) quản lý sử dụng phần thổ mộ có diện tích 1.620m².

Tại Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 30/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương về việc điều chỉnh điểm b khoản 1 Điều 1 Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 13/12/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương có nội dung: Giao cho UBND huyện T1 đo đạc phần đất 13m x 4m = 52 m² làm lối đi chung, xem xét lại nội dung giấy cam kết ngày 17/10/2007 của thân tộc ông Trần Văn D và căn cứ quy định pháp luật để giải quyết phần đất thổ mộ 733 m²; xem xét thực tế sử dụng đất của các bên liên quan và giữ nguyên hiện trạng nhà của bà Đoàn Thị Mò (mẹ của ông Do và bà R).

Theo đó, UBND huyện T1 (nay là thị xã T1) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H0967 ngày 17/02/2009 cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R.

Tuy nhiên, qua kết quả thẩm tra, rà soát lại vụ việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Đoàn Thanh H với ông Trần Văn D của Thanh Tra tỉnh, cho thấy: Đất có nguồn gốc của ông Nguyễn Văn C2 (ông nội của ông Đoàn Thanh H) nhưng các bên tranh chấp không kê khai, đăng ký, thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước; tuy nhiên xét thực tế thì hộ ông Trần Văn D có quá trình quản lý sử dụng (sử dụng trái phép) nhưng sử dụng không hết diện tích đất thổ mộ

(hiện còn 4 ngôi mộ, trong đó có ngôi mộ bà Trương G là bà nội của ông Đoàn Thanh H).

Qua kiểm tra rà soát, thì Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 30/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương được ban hành chưa đúng quy định pháp luật, do nội dung quyết định giải quyết theo kiến nghị của UBND huyện T1 tại Báo cáo số 2512/UBND-TTr ngày 18/10/2007 nhưng báo cáo này không có cơ sở và căn cứ pháp lý.

Tại Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 2/5/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương đã thu hồi Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 30/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương.

Tại Thông báo số 117/TB-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh Bình Dương về việc xử lý giải quyết đơn của bà Phạm Thị R, có nội dung: "*Giao UBND thị xã T1 thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Trần Văn D và ông Huỳnh Hoàng Vinh (vì Quyết định 2341/QĐ-UBND ngày 30/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh đã bị thu hồi) ...*".

Tại Quyết định số 2611/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương ban hành về việc thu hồi và hủy Quyết định số 4346/QĐ-CT ngày 12/10/2001, Quyết định số 3698/QĐ-CT ngày 21/5/2004 và Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 13/12/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương.

Do đó, tại Quyết định số 5286/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 của UBND huyện T1 (nay là thị xã T1) đã thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 ngày 17/02/2009 cấp cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R, là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 106 và khoản 2 Điều 105 Luật đất đai 2013; điểm a khoản 4 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ.

[3] Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị R và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Bà Phạm Thị R phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị R, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bác yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị R đối với yêu cầu hủy Quyết định số 5286/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 của UBND thị xã T1 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02967 ngày 17/02/2009 cấp cho ông Trần Văn D và bà Phạm Thị R.

- Bà Phạm Thị R phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0010667 ngày 01/6/2017 của Cục Thi hành dân sự tỉnh Bình Dương.

- Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- NKK (1);

- NBK (1);
- NLQ (1);
- Lưu (3) 14b (Án39)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Thành